

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2021
VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

Phần thứ nhất
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2021

Năm 2021 là năm khởi đầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, trong bối cảnh đất nước gặp những khó khăn thách thức hơn. Đặc biệt, dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần thứ tư ở nhiều địa phương với sự xuất hiện của biến thể Delta có tốc độ lây lan nhanh, nguy hiểm hơn, xâm nhập sâu vào các trung tâm kinh tế, đô thị lớn đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất - kinh doanh và đời sống nhân dân.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo thống nhất của Trung ương Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự giám sát hiệu quả của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương và sự đồng tình, ủng hộ, chia sẻ, tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã giúp Bộ GTVT hoàn thành hầu hết các mặt công tác. Những thành công bước đầu trong việc đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành năm 2021 thực sự là những bài học, kinh nghiệm quý báu để Bộ GTVT tạo ra những chuyển biến lớn hơn trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

I. VỀ MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM 2021

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách trong các lĩnh vực GTVT

Ngay từ đầu năm 2021, Bộ GTVT đã ưu tiên dành thời lượng lớn trong chương trình công tác để xây dựng thể chế, tập trung tháo gỡ vướng mắc, chú trọng việc nâng cao chất lượng của văn bản cũng như tiến độ ban hành nhằm bảo đảm tính kịp thời để điều chỉnh những vấn đề mới phát sinh hoặc tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng chịu tác động của văn bản, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Bộ GTVT đã tham mưu trình và được Chính phủ ban hành 05/08 dự thảo Nghị định¹. Bộ trưởng Bộ GTVT đã ban hành theo thẩm quyền 26 Thông tư, 04 Đề án; đã hoàn

thành rà soát 82 văn bản quy phạm pháp luật²; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những nội dung còn mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn³; đưa vào chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để chỉnh sửa, bổ sung đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ GTVT, đồng thời đề nghị các bộ, ngành rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực GTVT.

(Danh mục Thông tư và Đề án ban hành như Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo)

Bên cạnh công tác rà soát, xây dựng, hoàn thiện các văn bản dưới Luật, việc nghiên cứu, sửa đổi, hoàn thiện các Luật, Bộ Luật luôn được Bộ GTVT quan tâm, đặt lên hàng đầu. Bộ đã hoàn thiện tiếp thu, giải trình ý kiến của Đại biểu Quốc hội, trình Chính phủ hồ sơ dự án Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi)⁴; thực hiện tổng kết, đánh giá Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Luật Giao thông đường thủy nội địa để làm cơ sở đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với thực tế và công tác quản lý của Ngành. Đối với các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ GTVT đã hoàn thành đúng hạn 129/163 nhiệm vụ, chưa hoàn thành trong hạn 34 nhiệm vụ, không có nhiệm vụ nào chưa hoàn thành quá hạn hoặc hoàn thành quá thời hạn.

Được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Chính phủ, sự phối hợp có hiệu quả của các bộ, ngành, địa phương, Bộ GTVT đã tập trung hoàn thành trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 04/05 quy hoạch chuyên ngành quốc gia về đường bộ, hàng hải, đường sắt, đường thủy nội địa⁵, sớm hơn 01 năm so với yêu cầu của Chính phủ; còn lại 01 quy hoạch chuyên ngành hàng không đã được Hội đồng thẩm định quốc gia thông qua và sẽ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sau khi được Thường trực Chính phủ cho ý kiến. Đây là lần đầu tiên cả 5 quy hoạch ngành GTVT được lập đồng thời theo hướng tích hợp nên đảm bảo tính đồng bộ, kết nối giữa các chuyên ngành, khắc phục được những hạn chế của các quy hoạch trước đây; phù hợp với quan điểm, chủ trương phát triển trong Nghị quyết đại hội lần thứ XIII của Đảng; đảm bảo tính linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện theo hướng cho phép các địa phương có nhu cầu phát triển và huy động được nguồn lực có thể báo cáo Thủ tướng Chính phủ triển khai sớm các dự án đầu tư. Riêng đối với lĩnh vực đường sắt, Bộ GTVT cũng đã hoàn thành trình Chính phủ "Đề án Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 27-KL/TW về Chiến lược phát triển GTVT đường sắt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050" và "Đề án về chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam" theo đúng tiến độ yêu cầu. Việc lập, triển khai quy hoạch hệ thống kết cấu hạ tầng tốt sẽ đảm bảo tính chiến lược, tầm nhìn dài hạn, phát huy được lợi thế nổi trội từng vùng miền, kết nối được các trung tâm kinh tế, tạo ra không gian phát triển kinh tế mới, tạo ra nguồn lực và là cơ sở để hình thành các dự án tốt, hấp dẫn nhà đầu tư; đặc biệt sẽ phát huy đúng lợi thế của từng chuyên ngành

nhằm góp phần giảm chi phí logistic, tối ưu hóa chi phí vận tải góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

Bên cạnh việc lập, triển khai các đề án, quy hoạch, công tác phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực GTVT được Bộ GTVT đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Trong đó, Bộ đã chỉ đạo các cơ quan khẩn trương xây dựng, hoàn thành 04 đề án⁶ phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực GTVT. Dự kiến sẽ hoàn thành, trình phê duyệt trong tháng 12/2021.

2. Về bảo đảm hoạt động vận tải gắn với phòng, chống dịch Covid-19

Đợt dịch Covid-19 bùng phát lần thứ tư tại nước ta đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều thành phần kinh tế, trong đó có lĩnh vực vận tải. Tuy nhiên, nhờ sự chỉ đạo rất quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực, quyết tâm cao của các cấp, các ngành, các địa phương và sự đoàn kết, đồng tình ủng hộ, tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, công tác phòng chống dịch nói chung và công tác bảo đảm hoạt động vận tải nói riêng đã có nhiều chuyển biến, đạt được kết quả tích cực. Bộ GTVT đã triển khai nhiều giải pháp vận tải nhằm bảo đảm không để bị đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ nhân dân và nguyên vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất - kinh doanh⁷. Theo đó, đã thành lập Tổ công tác đặc biệt về bảo đảm hoạt động vận tải gắn với phòng, chống dịch Covid-19; thành lập các Đoàn kiểm tra tại 22 địa phương về tổ chức hoạt động vận tải, đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; ban hành 05 Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực⁸; đề nghị các địa phương rà soát, thu hồi các quy định đã ban hành không phù hợp, trái với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong hoạt động vận tải gắn với phòng, chống dịch Covid-19.

Để chủ động phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, Bộ đã xây dựng, ban hành Kế hoạch vận tải, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, gắn với phòng, chống dịch Covid-19 trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Nhâm Dần năm 2022⁹. Có thể nói, ngành GTVT đã cố gắng, nỗ lực hết sức mình để duy trì, đảm bảo hoạt động vận tải được thông suốt, an toàn, kịp thời trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp nhằm phục vụ mục tiêu kép vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế ở mức cao nhất có thể theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Về sản lượng vận tải (cập nhật đến tháng 11/2021):

Vận tải hành khách lũy kế 11 tháng ước đạt 2.268 triệu lượt khách, giảm 30,1% so với cùng kỳ. Luân chuyển hành khách ước đạt 90,843 triệu HK.km giảm 38,4% so với cùng kỳ. Trong đó, vận chuyển hàng không (-53,5%), đường bộ (-30%), đường biển (-34,5%), đường sắt (-60%), đường thủy (-27,1%).

Vận tải hàng hóa lũy kế 11 tháng ước đạt 1.471 triệu tấn, giảm 8% so với cùng kỳ. Luân chuyển hàng hóa ước đạt 300,7 tỷ tấn.km giảm 1,7% so với cùng kỳ. Trong đó, vận chuyển hàng không (-5,9%), đường bộ (-9,4%), đường thủy (-5,3%), đường biển (+3,1%), đường sắt (+10,3%).

Về sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển năm 2021

Ước tổng khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển 12 tháng năm 2021 là: 703 triệu tấn, tăng 2% so với cùng kỳ năm 2020 trong đó: Hàng xuất khẩu đạt 184,4 triệu tấn, tăng 4% với cùng kỳ năm 2020; Hàng nhập khẩu đạt 214 triệu tấn, giảm 5% với cùng kỳ năm 2020; Hàng nội địa đạt 303 triệu tấn, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2020; Hàng quá cảnh bốc dỡ đạt 1,72 triệu tấn, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2020.

Ước khối lượng hàng container thông qua cảng biển 12 tháng đầu năm 2021 là: 23,8 triệu Teus, tăng 6% so với năm 2020, trong đó: Hàng xuất khẩu ước đạt 7,85 triệu Teus, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2020; Hàng nhập khẩu ước đạt 7,86 triệu Teus, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2020; Hàng nội địa ước đạt 8,1 triệu Teus, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2020.

Về hỗ trợ doanh nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19: Bộ GTVT đã triển khai nhiều chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, đặc biệt là doanh nghiệp vận tải; đã thành lập Tổ công tác đặc biệt do Bộ trưởng làm Tổ trưởng để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Bộ GTVT đã đề xuất các cấp thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách giảm phí để hỗ trợ các doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, hàng không, hàng hải, đường thủy nội địa¹⁰. Kịp thời chỉ đạo tạm dừng thu phí tại các trạm thu phí đóng trên địa bàn các địa phương thực hiện giãn cách xã hội theo quy định tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; miễn phí cho các phương tiện tham gia vận chuyển thuốc men, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hóa qua trạm thu phí; miễn phí đối với các phương tiện chở cán bộ, nhân viên y tế, người tăng cường hỗ trợ vùng dịch, các phương tiện chở người từ vùng dịch về các địa phương. Bên cạnh đó, Bộ GTVT đã tổ chức nhiều cuộc họp¹¹ với các Hiệp hội, doanh nghiệp vận tải trong cả nước để chỉ đạo tháo gỡ, hướng dẫn kịp thời đối với các vướng mắc thuộc thẩm quyền. Đến nay, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Hiệp hội, doanh nghiệp để tiếp tục xử lý, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong điều kiện dịch bệnh.

3. Công tác đảm bảo trật tự ATGT, giảm ùn tắc giao thông; phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Bộ GTVT cùng với các bộ, ngành và địa phương triển khai đồng bộ nhiều giải pháp¹² hiệu quả trong công tác bảo đảm trật tự, ATGT gắn với nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực- Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia. Bên

canh đó, Bộ tiếp tục đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, ATGT cho phù hợp với tình hình mới; trong đó tập trung sửa đổi các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, hàng không; xây dựng các quy định về tiêu chí xác định điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trong lĩnh vực đường sắt, đường thủy nội địa; gắn trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức và cá nhân trong công tác bảo đảm trật tự, ATGT.

Ngay từ đầu năm 2021, Bộ GTVT đã có nhiều chỉ đạo¹³ về công tác chuẩn bị các nguồn lực, chuẩn bị ứng trực sẵn sàng cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Các lực lượng của ngành GTVT phối hợp chặt chẽ với các lực lượng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, UBND các tỉnh, thành phố thường trực, xử lý kịp thời và tổ chức giao thông ứng phó với hậu quả mưa lũ, phục vụ an toàn, thuận lợi nhu cầu đi lại của người dân.

Về tình hình tai nạn giao thông: Trong 11 tháng năm 2021, toàn quốc xảy ra 10.137 vụ, làm chết 5.111 người, bị thương 7.059 người. So với cùng kỳ 2020, giảm 3.329 vụ (-24,72%), giảm 1.104 người chết (-17,76%), giảm 2.950 người bị thương (-29,47%). Riêng tháng 11/2021, xảy ra 1.178 vụ, làm chết 559 người, bị thương 841 người. So với tháng cùng kỳ năm 2020 giảm 260 vụ (giảm 18,08%), giảm 71 người chết (giảm 11,27%), giảm 231 người bị thương (giảm 21,55%).

4. Công tác đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

Bám sát những mục tiêu trọng tâm về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tại Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; kiện toàn công tác quản lý đầu tư xây dựng, giải ngân vốn đầu tư công, kết quả nổi bật như:

Về triển khai kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025: Đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025¹⁴. Trong đó, Bộ GTVT được phân bổ 304.104 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn, đã triển khai các dự án chuyển tiếp, thanh toán các khoản nợ đọng thuộc nghĩa vụ của ngân sách nhà nước và khởi công mới các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025¹⁵.

Hiện đang tiếp tục phối hợp các bộ, ngành liên quan xây dựng danh mục và cơ chế thực hiện các dự án đưa vào Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội để Chính phủ báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp cuối năm 2021. Với việc tập trung bố trí vốn triển khai ngay các dự án giao thông trong chương trình sẽ có tác động kích cầu phát triển, phục hồi các ngành công nghiệp sản xuất vật liệu

xây dựng hình thành không gian phát triển mới, khu đô thị, khu công nghiệp... góp phần đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, cải thiện đời sống nhân dân. Như vậy, thông qua đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông sẽ góp phần phục hồi nhanh các ngành kinh tế, đẩy nhanh giải ngân đầu tư công, tạo đòn bẩy cho tăng trưởng kinh tế, mặt khác cũng góp phần hoàn thành mục tiêu đến năm 2030 có khoảng 5.000 km đường bộ cao tốc theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

Về hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025: Trong dự kiến phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Bộ GTVT dự kiến triển khai khởi công mới 67 dự án, gồm: 06 dự án quan trọng quốc gia¹⁶, 10 dự án nhóm A¹⁷, 51 dự án nhóm B-C. Đến thời điểm hiện tại, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư 03/10 dự án nhóm A¹⁸; Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt theo thẩm quyền 42/51 dự án nhóm B, C; đang hoàn thiện hồ sơ để trình Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư 02/06 dự án quan trọng quốc gia¹⁹. Như vậy, còn lại 06 dự án quan trọng quốc gia, 07 dự án nhóm A và 09 dự án nhóm B, C chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư. Bộ GTVT đang chỉ đạo các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án khẩn trương hoàn thiện hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, C còn lại trình Bộ GTVT thẩm định, phê duyệt trong năm 2021; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ lập, hoàn thiện hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, trình cấp có thẩm quyền theo đúng tiến độ yêu cầu đối với từng dự án.

Đặc biệt, trong 06 dự án quan trọng quốc gia có dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đây là dự án đặc biệt quan trọng, được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt, dư luận đặc biệt quan tâm, có ý nghĩa rất lớn trong việc phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh của đất nước trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp. Dự án đã được Bộ GTVT tập trung xây dựng, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và được Ủy ban thường vụ Quốc hội đồng ý để trình Quốc hội xem xét, thông qua vào cuối năm 2021. Dự án không chỉ góp phần hoàn thiện trục cao tốc Bắc - Nam phía Đông mà còn là một trong những công trình động lực cho quá trình phục hồi phát triển kinh tế sau đại dịch.

Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 của Bộ GTVT khoảng 43.401 tỷ đồng (42.996 tỷ đồng kế hoạch năm và 405 tỷ đồng kế hoạch kéo dài), Bộ đã phân bổ chi tiết toàn bộ 42.996 tỷ đồng kế hoạch năm được Thủ tướng Chính phủ giao theo quy định. Dự kiến đến hết tháng 01/2022 (thời hạn giải ngân kế hoạch năm), Bộ GTVT phấn đấu giải ngân kế hoạch cả năm đạt tối thiểu 95% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao (tương đương kết quả năm 2020).

Ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm 2021, Bộ GTVT đã tập trung, chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân các dự án, đặc biệt đối với các dự án quan trọng quốc gia, các dự án trọng điểm của ngành (đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, cải tạo đường hạ cất cánh, đường lăn sân bay Nội Bài, Tân Sơn Nhất, các dự án đường sắt, đường bộ cấp bách...). Kết quả giải ngân hàng tháng trong năm 2021 của Bộ GTVT đều trong số các bộ, ngành đạt tỷ lệ cao so với bình quân chung cả nước; trong đó: đến hết tháng 11/2021 đã giải ngân đạt 71,5%, dự kiến hết tháng 01/2022 đạt trên 95% đáp ứng yêu cầu Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021²⁰. Trong bối cảnh ảnh hưởng rất nghiêm trọng của đại dịch Covid-19, có được kết quả này là nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ cũng như nỗ lực rất lớn với nhiều biện pháp²¹ chỉ đạo, điều hành vừa quyết liệt vừa linh hoạt trong năm qua của Bộ GTVT.

Công tác quản lý chất lượng, tiến độ các dự án đang triển khai thi công

Mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, trong đó nhiều công trường nằm trong điểm nóng về dịch bệnh nhưng với tinh thần “vượt khó, vượt dịch bệnh”, ngay từ đầu năm 2021, Bộ GTVT đã quyết liệt chỉ đạo các Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án khắc phục khó khăn, tập trung triển khai đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm. Lãnh đạo Bộ thường xuyên chủ trì họp, kiểm tra hiện trường, làm việc với các bộ, ngành, địa phương và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo kịp thời tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án. Đặc biệt, đối với những khó khăn kéo dài như công tác giải phóng mặt bằng, nguồn cung vật liệu cho các dự án, Bộ đã nhiều lần chỉ đạo và đã kịp thời tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, tháo gỡ²². Trong phạm vi thẩm quyền của mình, Bộ đã ban hành nhiều quy định, hướng dẫn, phân cấp trách nhiệm rõ ràng trong quản lý, điều hành dự án, điển hình như đã ban hành quy định²³ về phân cấp, ủy quyền trong quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công do Bộ GTVT quản lý, quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Bộ GTVT quản lý²⁴ và nhiều văn bản²⁵ đẩy nhanh tiến độ, chất lượng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quá trình thi công các dự án. Bên cạnh đó, đang khẩn trương triển khai các thủ tục xây dựng, điều chỉnh khoảng 535/578 định mức²⁶.

Chính sự chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, sự cố gắng, nỗ lực của các cơ quan, đơn vị và chính quyền các địa phương, nhiều dự án của ngành đã kịp thời được tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, có sự chuyển biến rõ rệt, đặc biệt vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng, nguồn cung vật liệu cho các dự án²⁷. Đến nay, **Bộ đã hoàn thành thủ tục và khởi công 18 dự án, hoàn thành đưa vào khai thác 14 dự án**. Các công trình dự án cơ bản hoàn thành đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ, phát huy hiệu quả đầu tư, trong đó có các dự án quan trọng, cấp bách, như khởi công: 05

dự án thành phần còn lại của cao tốc Bắc - Nam, cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, tuyến kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên và tuyến kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc; Dự kiến hoàn thành Dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam đoạn Cao Bồ - Mai Sơn, Dự án cải tạo, nâng cấp đường cát hạ cánh, đường lăn cảng HKQT Tân Sơn Nhất... Đặc biệt, đã hoàn thành, bàn giao Dự án đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến Cát Linh - Hà Đông cho TP. Hà Nội đưa vào vận hành, khai thác. Đây cũng là công trình đường sắt đô thị đầu tiên trong cả nước được đưa vào sử dụng, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thay đổi thói quen tham gia giao thông công cộng, giảm ùn tắc, tiết kiệm thời gian lưu thông cho người dân, giúp hạn chế phương tiện cá nhân và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Bên cạnh việc đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, Bộ GTVT tăng cường đẩy mạnh công tác quyết toán các dự án hoàn thành²⁸; đã kịp thời ban hành các quyết định giao kế hoạch lập, trình báo cáo quyết toán cho các Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án (tổng cộng 53 dự án) và kế hoạch phê duyệt cho các cơ quan thẩm tra (tổng cộng 61 dự án). Tính đến ngày 19/11/2021, các Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án đã trình báo cáo quyết toán 34 dự án với tổng giá trị là 26.487 tỷ đồng; các cơ quan đã thẩm tra, phê duyệt quyết toán 45 dự án (bao gồm cả các dự án đã trình trong năm 2020) với tổng giá trị là 16.043 tỷ đồng.

5. Công tác quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông

Công tác quản lý kết cấu hạ tầng giao thông tiếp tục được Bộ GTVT đặc biệt quan tâm và chỉ đạo quyết liệt. Trong đó, chú trọng công tác rà soát, xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, định hướng xây dựng chiến lược quy hoạch, phát triển kết cấu hạ tầng, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông²⁹; đặc biệt, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về kết cấu hạ tầng giao thông, thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Bộ GTVT đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Đề án về phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông với nguyên tắc và mục tiêu Bộ GTVT thống nhất quản lý nhà nước về giao thông vận tải, phát huy tiềm lực, lợi thế của địa phương trong công tác quản lý đầu tư, bảo trì, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

Trong năm 2021, mặc dù dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương đã ảnh hưởng không nhỏ đến ngành GTVT, trong đó có công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông. Tuy nhiên, với tinh thần quyết tâm, nỗ lực khắc phục khó khăn trong điều kiện dịch bệnh, đến nay các cơ quan thuộc Bộ đã triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả và cơ bản hoàn thành công tác bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông³⁰, nhất là trong mùa mưa lũ để phục vụ người dân đi lại an toàn, thuận lợi.

6. Công tác khoa học công nghệ, đăng kiểm và môi trường

Trong năm 2021, công tác xây dựng mới, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung các Tiêu chuẩn (TC, TCCS), Quy chuẩn kỹ thuật được Bộ GTVT tiếp tục đẩy mạnh trên các lĩnh vực của Ngành, trong đó đặc biệt chú trọng công tác rà soát các TCVN nhằm đáp ứng yêu cầu hài hòa với tiêu chuẩn thế giới, tiêu chuẩn khu vực và phù hợp với yêu cầu thực tiễn sản xuất của Ngành. Bộ GTVT đã ban hành 05 QCVN, gửi đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ công bố 30 TCVN, chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ công bố 04 TCCS. Hiện nay, các Tổng cục, Cục chuyên ngành đang tiếp tục rà soát, cập nhật hệ thống TCCS để chỉnh sửa, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Công tác nghiên cứu, triển khai thử nghiệm, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, ứng dụng vật liệu mới, công nghệ mới tiếp tục được triển khai mạnh mẽ. Hiện nay, Bộ và các đơn vị trong ngành đang tích cực triển khai thử nghiệm các vật liệu mới, công nghệ có khả năng đem lại hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - môi trường³¹. Bên cạnh đó, Bộ tiếp tục đẩy mạnh triển khai rà soát, điều chỉnh bổ sung, xây dựng mới các tiêu chuẩn thiết kế, thi công, nghiệm thu và bảo trì các chuyên ngành thuộc lĩnh vực GTVT.

Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và duy trì hoạt động sản xuất-kinh doanh, Bộ GTVT đã chỉ đạo Cục ĐKVN phối hợp với Sở GTVT các tỉnh, thành phố hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị đăng kiểm cả nước duy trì hoạt động, đáp ứng toàn bộ nhu cầu kiểm định của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong việc kiểm định phương tiện vận tải chở hàng thiết yếu, phương tiện vận tải phục vụ tuyến đầu chống dịch và phương tiện thăm dò, khai thác dầu khí biển; triển khai các giải pháp đồng bộ về công tác phòng, chống dịch tại các đơn vị đăng kiểm, góp phần quan trọng vào việc duy trì chuỗi cung ứng và an ninh năng lượng quốc gia trong bối cảnh đại dịch phức tạp. Bộ đã ban hành Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp ảnh hưởng do dịch Covid 19; phối hợp với Bộ tài chính ban hành Thông tư số 47/2021/TT-BTC về việc giảm 30% mức phí sử dụng đường bộ đối với xe kinh doanh vận tải hành khách và 10% mức phí sử dụng đường bộ đối với xe kinh doanh vận tải. Đăng kiểm đã thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin nhằm phục vụ công tác quản lý của Bộ GTVT và các Bộ, ngành, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động thu phí không dừng, tra cứu thông tin đăng kiểm cho chủ phương tiện giao thông.

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, Bộ GTVT đã ban hành và triển khai Kế hoạch hành động về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường giai đoạn 2021 - 2025; thẩm định, phê duyệt 14 báo cáo ĐTM; kiểm tra việc tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công đối với 08 dự án; tổ chức thực hiện 19 nhiệm vụ môi trường; phối hợp triển khai 06 dự án hỗ trợ kỹ thuật về bảo vệ môi trường, ứng phó với

biến đổi khí hậu; thử nghiệm, chứng nhận về khí thải đối với 1.290 kiểu loại xe cơ giới và động cơ ô tô hạng nặng; thử nghiệm, chứng nhận về tiêu thụ nhiên liệu đối với 928 kiểu loại xe ô tô con, xe mô tô, xe gắn máy; kiểm tra, chứng nhận về bảo vệ môi trường đối với 3.011.469 lượt phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, 3.278 lượt phương tiện đường sắt, 1048 lượt tàu biển, 37.383 lượt phương tiện thủy nội địa.

7. Tăng cường hợp tác với các nước, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch Covid-19, quan hệ hợp tác GTVT song phương và đa phương giữa Việt Nam với các nước tiếp tục được củng cố và tăng cường. Nhiều nội dung hợp tác GTVT giữa Việt Nam với các nước láng giềng như Lào, Campuchia và Trung Quốc được đàm phán, thống nhất và triển khai³². Hợp tác giữa Việt Nam với các nước đối tác quan trọng trong lĩnh vực GTVT như Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, các nước EU, Hoa Kỳ không ngừng được mở rộng thông qua việc triển khai các dự án phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, hỗ trợ kỹ thuật và các dự án, chương trình hợp tác đào tạo và tăng cường năng lực, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực GTVT,... Việt Nam cũng đã và đang cùng các nước tiến hành đàm phán thống nhất nhiều điều ước quốc tế đa phương trong lĩnh vực GTVT³³. Hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế như WB, ADB, JICA (Nhật Bản), EDCF (Hàn Quốc), GIZ (Đức),... tiếp tục được củng cố nhằm tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức này trong phát triển cơ sở hạ tầng và nâng cao năng lực quản lý và phát triển hệ thống GTVT. Bên cạnh đó, Bộ GTVT đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành đầu mối trong việc xây dựng bản chào trong công tác đàm phán cũng như thực hiện cam kết của Việt Nam tại các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) như WTO, CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP...

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác hợp tác quốc tế GTVT là tập trung triển khai hoạt động vận chuyển công dân Việt Nam gặp hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị mắc kẹt ở nước ngoài về nước cũng như vận chuyển người nước ngoài là các nhà ngoại giao, nhà đầu tư, chuyên gia, công nhân kỹ thuật cao,... sang Việt Nam nhằm thực hiện “mục tiêu kép” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tính đến tháng 11/2021, đã có hơn 478 chuyến bay tổ chức theo hình thức “giải cứu”, vận chuyển 103.119 công dân về nước, đồng thời đưa hàng nghìn lượt nhà đầu tư, chuyên gia, lao động kỹ thuật cao là người nước ngoài đến Việt Nam đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid-19. Bên cạnh đó, Bộ GTVT đã xây dựng và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kế hoạch nối lại các chuyến bay quốc tế thường lệ chở khách đến và đi từ Việt Nam.

8. Công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới, phát triển doanh nghiệp

Bộ GTVT đã phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước hoàn thành việc sáp nhập Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án Hạ tầng giao thông

Cử Long vào Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam; hoàn thiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ về thực hiện 05 năm Đề án Tái cơ cấu Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam theo Kết luận số 65-KL/TW Bộ Chính trị; Phê duyệt Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021, giai đoạn 2021-2025 của các Tổng công ty, công ty thuộc Bộ. Đã thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với các doanh nghiệp thuộc Bộ³⁴. Bên cạnh đó, Bộ GTVT đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương liên quan rà soát, xử lý thực hiện các kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trong công tác quản lý, thoái vốn doanh nghiệp.

9. Công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số

Một trong những nội dung được Bộ GTVT quan tâm, chỉ đạo hàng đầu trong giai đoạn hiện nay là đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số ngành GTVT; Bộ đã ký thỏa thuận với Bộ Thông tin và Truyền thông về đẩy mạnh công tác này trong lĩnh vực GTVT. Trong năm 2021, các cơ quan thuộc Bộ đã hoàn thành 21 nhiệm vụ/chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về xây dựng Chính phủ điện tử. Hoàn thành kết nối các phần mềm quản lý văn bản để gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp; 100% cán bộ sử dụng chữ ký số cá nhân để xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng. Hệ thống thông tin báo cáo Bộ GTVT đã kết nối 2/2 chỉ tiêu kinh tế xã hội, 12/12 biểu mẫu báo cáo gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Trung tâm Thông tin điều hành của Chính phủ. Cung cấp 325 dịch vụ công trực tuyến (trong đó có 284 dịch vụ mức độ 4, 41 dịch vụ mức độ 3), năm 2021 các đơn vị đã tiếp nhận và xử lý hơn 460 nghìn hồ sơ trực tuyến. Hoàn thành xây dựng 02 TCVN về dữ liệu GTVT; đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu (CSDL) tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, CSDL tàu biển, CSDL thuyền viên. Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu của Bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với 6 Bộ³⁵ và 10 địa phương³⁶. Nhận thức về xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số tại các cơ quan có nhiều chuyển biến tích cực. Hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về xây dựng Chính phủ điện tử, cung cấp dịch vụ công do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Theo đánh giá xếp hạng của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ GTVT xếp thứ 9 trong số 18 Bộ/Ngành về chỉ số chuyển đổi số và xếp hạng A (cùng Ngân hàng nhà nước Việt Nam) về chỉ số an toàn thông tin mạng.

10. Công tác tổ chức, cán bộ

Về công tác tổ chức sắp xếp, kiện toàn các đơn vị thuộc Bộ: Đề tổ chức sắp xếp, kiện toàn các đơn vị thuộc Bộ, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP³⁷, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP³⁸ của Chính phủ, gắn với việc thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khóa XII, theo đó đã giảm 70 đầu mối, (34 tổ chức hành chính³⁹ và 36 tổ chức thuộc các đơn vị sự nghiệp⁴⁰); chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức được phân định rõ ràng hơn và không bị chồng chéo.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã tổ chức xây dựng dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ GTVT để thay thế Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ GTVT đã rà soát, đánh giá và tiếp tục đề xuất hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Bộ theo hướng giảm đầu mối bên trong để đảm bảo tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tiêu chí theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Về công tác quản lý cán bộ: Tổ chức xây dựng mới các quy định về công tác cán bộ; ban hành quy định số lượng cấp phó tại các tổ chức thuộc Bộ và Kế hoạch sắp xếp, điều động bổ nhiệm cán bộ một số cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; quyết định đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của Bộ năm 2020 và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; tuyển dụng 17 công chức bằng hình thức thi tuyển; trình Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Bí thư Trung ương Đảng bổ nhiệm 02 Thứ trưởng; thực hiện quy trình bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 55 đồng chí; trình Bộ Nội vụ Kế hoạch biên chế công chức và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022.

Về công tác đào tạo: Đã cử 117 cán bộ đi học an ninh quốc phòng thuộc đối tượng 2 và 3; 32 cán bộ đi học chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính và chuyên viên; rà soát, đăng ký 30 cán bộ đi học cao cấp lý luận chính trị; 21 cán bộ tham gia các khóa học bồi dưỡng tiếng Anh, Nhật, Hàn và các kỹ năng chuyên môn. Đến 30/10/2021, các trường thuộc Bộ đã thực hiện tuyển sinh được 46.533 chỉ tiêu, ước đạt 80% kế hoạch 2021, trong đó tiến sỹ: 5, thạc sỹ: 452, đại học: 11.591, cao đẳng: 2.456, trung cấp: 3.347, sơ cấp: 14.648, dạy nghề dưới 03 tháng: 14.704, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: 1.325.

11. Về công tác cải cách hành chính (CCHC): Quyết liệt CCHC nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy hành chính, cải cách TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, Bộ GTVT đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2021 cùng các Kế hoạch⁴¹ liên quan đến công tác CCHC. Bộ quyết liệt chỉ đạo việc thông tin, tuyên truyền về CCHC, các chương trình hoạt động CCHC được thực hiện bằng nhiều hình thức; gắn các nội dung CCHC với các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đối với các nhiệm vụ xây dựng, ban hành các văn bản QPPL trong lĩnh vực GTVT, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành, kiểm soát kết quả chất lượng các nhiệm vụ, xây dựng và phát triển Chính phủ

điện tử và chuyển đổi số ngành GTVT. Năm 2020, Bộ GTVT được đánh giá đạt kết quả 85,9/100 điểm, đứng thứ 11 trong số 17 Bộ/Ngành về CCHC. So với năm 2019 điểm số của Bộ GTVT tăng 5,40 điểm là năm thứ 2 liên tiếp Bộ GTVT có trị số điểm tăng cao nhất trong 17 Bộ/Ngành.

12. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)

Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai trên tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, nội dung thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ và yêu cầu quản lý nhà nước của ngành trong đó có những nội dung mang tính thời sự, được dư luận xã hội quan tâm⁴². Phương thức tiến hành thanh tra, kiểm tra được cải tiến, linh hoạt, phù hợp với tình hình mới và phát huy hiệu quả cao; các cuộc thanh tra, kiểm tra chưa thật sự cần thiết đã được kịp thời rà soát, điều chỉnh dừng, giãn, hoãn theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ.

Trong năm 2021, Thanh tra Bộ đã thực hiện 21 cuộc thanh tra, kiểm tra⁴³, trong đó đặc biệt là chú trọng kiểm tra mang tính phòng ngừa tập trung đối với các công trình trọng điểm⁴⁴, công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra, kiểm tra được đẩy mạnh góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước (thu hồi trên 7 tỷ đồng về NSNN và kiểm điểm, xử lý nhiều cá nhân, tập thể có liên quan). Lực lượng Thanh tra chuyên ngành ngoài việc tổ chức thực hiện 53.776 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; xử phạt 42.671 vụ vi phạm với số tiền trên 201 tỷ đồng, đã trực tiếp hoặc phối hợp có hiệu quả với các cơ quan chức năng tại địa phương trên tuyến đầu phòng, chống dịch Covid-19⁴⁵. Công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được thực hiện nghiêm theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực⁴⁶. Vừa qua, Bộ GTVT đã ban hành Kế hoạch hành động công tác phòng chống tham nhũng cho cả nhiệm kỳ và hàng năm để tổ chức thực hiện trong toàn ngành. Trên cơ sở các quy định mới của pháp luật, Bộ trưởng đã giao bổ sung nhiệm vụ cho Thanh tra Bộ các nhiệm vụ gồm: công tác kiểm toán nội bộ và xác minh tài sản, thu nhập. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo với nhiều kết quả tích cực⁴⁷.

Triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2021, Bộ GTVT đã ban hành Quyết định số 364/QĐ-BGTVT ngày 11/3/2021 về chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ GTVT năm 2021. Trong đó, đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định tại Luật THTK, CLP và các quy định có liên quan, coi đây là nhiệm vụ quan trọng phải thực hiện, nhằm ngăn chặn và đẩy lùi lãng phí

của đơn vị mình trên các lĩnh vực trong phạm vi quản lý. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPT, CLP, đồng thời lồng ghép kết hợp việc kiểm tra thực hành, tiết kiệm chống lãng phí vào các chương trình thăm định, xét duyệt quyết toán tại các cơ quan, đơn vị. Qua công tác kiểm tra, Bộ GTVT đã kịp thời phát hiện các sai sót, tồn tại và chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc hơn trong công tác THPT, CLP.

13. Tổ chức các phong trào thi đua; bảo đảm chính sách lao động, việc làm, đời sống, thu nhập; công tác xã hội, từ thiện; chăm sóc sức khỏe, y tế

Về công tác thi đua, khen thưởng: Đề động viên, phát huy kịp thời cho các cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT có nhiều cố gắng, nỗ lực trong thực hiện nhiệm vụ, Bộ GTVT đã phát động nhiều phong trào thi đua triển khai các nhiệm vụ của ngành⁴⁸. Bên cạnh đó, Bộ đã thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng kịp thời cho các cá nhân, tổ chức trong lĩnh vực GTVT⁴⁹.

Về chăm lo đời sống cán bộ, công chức, người lao động: Bộ GTVT đã tích cực phối hợp với Công đoàn GTVT Việt Nam trong việc chăm lo đời sống cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; triển khai nhiều hoạt động xã hội - từ thiện thiết thực, thăm hỏi, hỗ trợ, động viên công nhân lao động, cực thanh niên xung phong, cựu bộ đội Trường sơn đường Hồ Chí Minh trong ngành GTVT có hoàn cảnh khó khăn, những người bị ảnh hưởng của dịch Covid -19. Trong đó, hỗ trợ từ nguồn tài chính công đoàn 5,209 tỷ đồng⁵⁰, hỗ trợ từ nguồn Quỹ Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam 14,992 tỷ đồng⁵¹.

Bên cạnh đó, Công tác Y tế GTVT luôn được tổ chức triển khai hiệu quả, kịp thời, đặc biệt trong thời gian cao điểm phòng, chống dịch Covid-19 đã chuẩn bị đầy đủ các kịch bản phòng dịch, ứng phó của ngành GTVT khi có trường hợp dương tính với Covid-19.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được: (1) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, quy hoạch, chính sách pháp luật tiếp tục được triển khai quyết liệt, mạnh mẽ, kịp thời, hiệu quả; đã kịp thời hoàn thành công tác rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy phạm pháp luật với khối lượng lớn trong thời gian ngắn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; chất lượng văn bản QPPL ban hành được cải thiện, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; (2) Công tác lập quy hoạch ngành quốc gia được chuẩn bị kỹ lưỡng, công phu, kịp thời, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối giữa các lĩnh vực, khắc phục được hạn chế các quy hoạch trước đây. Bộ GTVT là một trong những bộ, ngành đầu tiên trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch làm cơ sở triển khai thống nhất trên toàn quốc; (3) Công tác bảo đảm hoạt động vận tải được thực hiện kịp thời, đồng bộ

trên tất cả các lĩnh vực. Tình hình giao thông tại các chốt kiểm dịch trên các tuyến quốc lộ, cao tốc, các tuyến đường địa phương, tại các cảng biển, cảng, bến thủy nội địa cơ bản thông thoáng, không xảy ra ùn tắc kéo dài, đảm bảo lưu thông hàng hóa 24/24h phục vụ đời sống nhân dân và hoạt động sản xuất - kinh doanh; (4) Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án trong giai đoạn 2021-2025 được chuẩn bị rất kỹ lưỡng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng hồ sơ và tiến độ được giao, được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, các dự án nhóm A phải trình Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư; (5) Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục có nhiều chuyển biến, tiến độ giải ngân được đảm bảo và cao hơn mức trung bình chung của cả nước; (6) Mặc dù tình hình dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, nhưng nhiều công trình, dự án của ngành GTVT quyết tâm khắc phục khó khăn trong điều kiện dịch bệnh để hoàn thành, đưa vào khai thác đúng kế hoạch; nhiều dự án đã kịp thời xử lý, tháo gỡ được vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công, đáp ứng được yêu cầu về tiến độ và chất lượng công trình; (7) Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tiếp tục có nhiều cải thiện, tai nạn giao thông tiếp tục giảm sâu cả 03 tiêu chí; (8) Công tác triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực, bước đầu đã hình thành dữ liệu số ngành GTVT, góp phần đổi mới phương thức quản lý hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, như: (1) Chất lượng một số văn bản chuyên ngành GTVT chưa được ổn định lâu dài trong thực tiễn; vẫn còn những nội dung vướng mắc của các VBQPPL liên quan đến các lĩnh vực đất đai; đấu thầu; quản lý đầu tư xây dựng; đầu tư công; đầu tư theo phương thức đối tác công tư; quy hoạch; quản lý sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước, giá; một số chính sách thuế... (2) Còn nhiều dự án, có quy mô không lớn, nhưng là các điểm nghẽn trong lĩnh vực giao thông, các địa phương, cử tri đã có nhiều kiến nghị, cần được đầu tư để phát huy hiệu quả toàn hệ thống nhưng chưa cân đối được trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để triển khai; (3) tiến độ triển khai thi công một số dự án còn chậm so với kế hoạch yêu cầu; (4) Công tác GPMB ở các dự án trọng điểm chưa xử lý dứt điểm; (5) các hạng mục xây dựng khu tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật triển khai rất chậm do phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục về thiết kế, dự toán, đền bù mặt bằng xây dựng khu tái định cư, lựa chọn nhà thầu... theo đúng quy định; (6) Công tác bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là kết cấu hạ tầng đường bộ đôi lúc còn chưa kịp thời, chưa đồng bộ.

Nguyên nhân của một số tồn tại

(1) Công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật là một nhiệm vụ khó, bên cạnh đó, Việt Nam đang trong quá trình hội nhập vào thị trường quốc tế, các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực GTVT ngày càng đa dạng, tăng nhanh về

số lượng đòi hỏi hệ thống các văn bản QPPL trong lĩnh vực GTVT cũng phải cập nhật, điều chỉnh, bổ sung, thay đổi thường xuyên, liên tục cho phù hợp. (2) Dịch covid-19 bùng phát mạnh tại hầu hết địa phương làm cho việc cung cấp vật tư, vật liệu gặp khó khăn, nhất là các hàng hóa, vật liệu cần nhập khẩu; không huy động được nhân lực cho các công trình cũng như triển khai thi công do giãn cách xã hội tại các tỉnh, thành phố; công tác triển khai phòng chống dịch bệnh tại một số địa phương chưa được thống nhất, đồng bộ làm ảnh hưởng đến việc lưu thông hàng hóa, nguyên vật liệu xây dựng. Điều này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án, trong đó có các dự án sử dụng vốn đầu tư công, như: tư vấn khó khăn tiếp cận hiện trường để thực hiện khảo sát, thu thập số liệu; việc trình duyệt hồ sơ, trao đổi công việc bị hạn chế (khó khăn trong việc gửi văn bản, tài liệu đi/đến vùng đang có dịch); công nhân, cán bộ khó tiếp cận hiện trường thi công, không an tâm làm việc tại vùng có dịch; (3) Còn khó khăn trong việc bố trí, cân đối nguồn vốn đối với các dự án được cử tri quan tâm; kinh phí bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là kết cấu hạ tầng đường bộ còn thiếu nhiều so với thực tế, trong khi nhiệm vụ quản lý bảo trì đòi hỏi ngày càng cao hơn, đặc biệt là việc khắc phục hậu quả thiên tai hàng năm và tiếp nhận thêm nhiệm vụ quản lý, bảo trì các tuyến đường bộ mới với chiều dài lớn. (4) Các dự án sử dụng vốn vay ODA chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19 do hầu hết các hoạt động đều gắn với yếu tố nước ngoài từ nhập máy móc, thiết bị cho đến huy động chuyên gia, nhân công, nhà thầu nước ngoài, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, thống nhất với nhà tài trợ đối với từng hoạt động và kế hoạch của dự án; giá cả một số hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu trên thị trường thế giới biến động mạnh; (5) Giá vật liệu, nhiên liệu phục vụ thi công tăng cao; cơ chế giải ngân phức tạp ảnh hưởng đến tiến độ chung của một số dự án đang triển khai.

Phần thứ hai

CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2022

Trên cơ sở phát huy, kế thừa những kết quả đạt được, khắc phục các tồn tại, hạn chế của năm 2021, Bộ GTVT bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, phương châm hành động theo từng năm của Chính phủ, tập trung bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch của năm 2022, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp và chưa có dấu hiệu dừng lại; bên cạnh đó, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh đang ảnh

hưởng ngày càng bất lợi cho các hoạt động kinh tế trong nước. Kế hoạch năm 2022 của ngành GTVT được xây dựng theo hướng dịch bệnh sớm được khống chế, tình hình kinh tế trong nước ngày càng khả quan so với các tháng đầu năm 2021. Trước mắt, Bộ GTVT dự kiến nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành năm 2022 trên các mặt công tác như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế trong lĩnh vực giao thông vận tải để phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nâng cao hơn nữa chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, tính ổn định và dự đoán được của pháp luật

2. Về Vận tải: Dự kiến năm 2022, hoạt động vận tải ổn định, thông suốt, kịp thời, bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

- Về sản lượng vận tải năm 2022: khối lượng hàng hóa (Tấn) tăng khoảng 6%, hành khách (HK) tăng khoảng 7% so với năm 2021; khối lượng luân chuyển hàng hóa (Tấn.km), luân chuyển hành khách (HK.km) dự kiến 7,5% về luân chuyển hàng hóa và tăng 8,0% về luân chuyển hành khách so với cùng kỳ năm 2021. Về sản lượng vận tải và lượng luân chuyển hành khách, hàng hóa sẽ phụ thuộc và biến động rất lớn do tác động từ diễn biến của công tác phòng chống dịch COVID-19.

- Về khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển Việt Nam năm 2022 dự kiến đạt 750 triệu tấn, tăng khoảng 3% so với năm 2021.”

3. Về kế hoạch đầu tư phát triển: Phấn đấu giải ngân 95% kế hoạch năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ giao (dự kiến được giao khoảng 50.000 tỷ đồng).

4. Bảo đảm trật tự, ATGT: Tiếp tục kéo giảm TNGT từ 5-10% cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết, bị thương so với năm 2021.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, đề án

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định và ngày càng nâng cao chất lượng thể chế. Trong đó, tập trung thực hiện xây dựng, kịp thời trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, chiến lược, quy hoạch đã đăng ký trong chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; hoàn thiện dự án Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi), hoàn thành tổng kết, đề xuất điều

chỉnh bổ sung, thay thế đối với các Luật, Bộ Luật chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ GTVT.

Tập trung hoàn thành Đề án và triển khai phương án phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực GTVT. Bên cạnh đó, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan triển khai lập quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tổ chức thực hiện, tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật. rà soát các nội dung còn mâu thuẫn, chồng chéo, gây khó khăn trong quá trình thực hiện tại các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các quy định cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, người dân.

2. Công tác quản lý vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19

Tiếp tục theo dõi, cập nhật diễn biến tình hình dịch Covid -19 và bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia để triển khai nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới gắn với yêu cầu phục hồi thị trường vận tải trong nước, đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tập trung tái cơ cấu thị phần vận tải theo hướng giảm thị phần vận tải đường bộ, tăng thị phần các phương thức vận tải đường thủy nội địa và đường sắt; chú trọng phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực, hiệu quả, chất lượng dịch vụ vận tải, giảm chi phí logistics.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra để ngăn chặn, xử lý tình trạng xe dù, bến cóc, xe chở hàng quá tải trọng, xe khách trá hình, chạy quá tốc độ, sử dụng các chất kích thích trong điều khiển phương tiện vận chuyên hành khách, hàng hóa.

3. Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Triển khai đồng bộ, phù hợp trong điều kiện dịch bệnh các giải pháp đảm bảo với mục tiêu tiếp tục kiềm chế, giảm TNGT từ 5 - 10% ở cả 3 tiêu chí.

Triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn tới 2045 theo hướng ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào các nhiệm vụ bảo đảm an toàn giao thông đường bộ.

Tập trung nâng cao điều kiện ATGT đối với KCHTGT; xử lý hiệu quả các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT, các vị trí đường ngang đường sắt; thực hiện đồng bộ công tác thẩm định, thẩm tra ATGT. Phối hợp với các lực lượng của Bộ Công an và các địa phương tăng cường điều tiết, bảo đảm TTATGT; triển khai có hiệu

quả công tác KSTTX. Bên cạnh đó, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT với hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với mọi đối tượng tham gia giao thông.

4. Công tác quản lý đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

Đẩy nhanh hoàn thiện thủ tục phê duyệt các dự án khởi công mới trong kỳ trung hạn 2021-2025 ngay sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. Đẩy mạnh triển khai thủ tục thiết kế, dự toán, đấu thầu để phân đầu sớm khởi công được các dự án quy mô nhóm B, C ngay trong năm 2022; rút ngắn thời gian thực hiện dự án để vừa sớm phát huy hiệu quả đầu tư, vừa giảm sức ép về cân đối nguồn vốn cho kế hoạch các năm cuối kỳ trung hạn khi triển khai đồng loạt nhiều dự án đường bộ cao tốc lớn.

Ưu tiên bố trí vốn, chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh tiến độ thi công dự án quan trọng quốc gia đường bộ cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 1, các dự án quan trọng, động lực (cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ; các dự án đường sắt, đường bộ cấp bách; giai đoạn 2 Kênh Chợ Gạo, Luồng sông Hậu, kết nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Giẽ - Ninh Bình...) tạo cơ sở sớm hoàn thành, đưa vào khai thác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Bố trí đủ vốn để hoàn thành dứt điểm 25 dự án giao thông trong năm 2022 (02 dự án khẩn cấp chuyên ngành hàng không, 02 dự án cấp bách chuyên ngành đường sắt, 21 dự án quốc lộ).

Tập trung giao kế hoạch năm cho các dự án ngay sau khi hoàn thành thủ tục đầu tư; xây dựng và theo dõi chặt chẽ kế hoạch thực hiện, giải ngân hàng tháng của từng dự án trong năm 2022; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, Ban QLDA về tiến độ thực hiện, giải ngân; tham mưu Lãnh đạo Bộ đôn đốc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc tại các dự án giải ngân chậm gây ảnh hưởng đến tiến độ khởi công, hoàn thành, đặc biệt là với các dự án trọng điểm của ngành.

Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tập trung xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc còn lại tại các dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, tiến độ giải ngân, bảo đảm hoàn thành theo đúng kế hoạch yêu cầu, nhất là đối với các dự án trọng điểm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý ngay những vướng mắc liên quan đến tiến độ và chất lượng công trình, xử lý kịp thời những tồn tại về chất lượng, sự cố công trình; nghiêm khắc xử lý trách nhiệm của những tập thể, cá nhân có liên quan; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng trong đầu tư xây dựng; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn thiết kế, giám sát.

Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác quyết toán dự án hoàn thành (*dự kiến giao kế hoạch trình khoảng 35 dự án và kế hoạch phê duyệt khoảng 50 dự án*). Tập trung xử lý các vướng mắc tồn tại của các dự án cũ, bám sát tiến độ và thực hiện nghiêm Chi thị số 05/CT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT về đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành.

5. Công tác quản lý, khai thác, bảo trì KCHTGT

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, quy hoạch về kết cấu hạ tầng giao thông. Nghiên cứu triển khai các giải pháp đổi mới trong công tác quản lý, bảo trì nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Bên cạnh đó, tiếp tục tăng cường xử lý điểm đen, xử lý vi phạm hành lang đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực bảo trì. Tập trung ưu tiên sửa chữa bảo trì trên các tuyến đường trọng yếu như QL.1, đường Hồ Chí Minh và các quốc lộ khác có lưu lượng xe tăng trưởng cao.

6. Công tác sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp

Hoàn thiện báo cáo tình hình thực hiện Đề án Tái cơ cấu Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam theo Kết luận số 65-KL/TW Bộ Chính trị và triển khai thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền;

Tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính, đầu tư, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ GTVT. Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, xử lý thực hiện các kết luận của Ủy ban Kiểm tra trung ương, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trong công tác quản lý, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp;

Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, xử lý thực hiện các kết luận của Ủy ban Kiểm tra trung ương, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trong công tác quản lý, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp.

7. Công tác hợp tác quốc tế

Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch nối lại các chuyến bay quốc tế thường lệ chở khách đến và đi từ Việt Nam phù hợp với tình hình phòng chống dịch Covid-19, tiến tới nghiên cứu trao đổi với các nước láng giềng về khả năng khôi phục các hoạt động vận tải hành khách quốc tế đường bộ, đường sắt.

Tiếp tục tăng cường kết nối GTVT với các nước láng giềng như Lào, Campuchia. Thúc đẩy phía Trung Quốc sớm tổ chức đàm phán thống nhất các văn kiện⁵²; triển khai Hiệp định tàu thuyền đi lại tại Khu vực tàu thuyền đi lại tự do ở cửa sông Bắc Luân. Đẩy mạnh việc triển khai các nội dung hợp tác với các nước đối tác quan trọng trong lĩnh vực GTVT như Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Hoa Kỳ, các nước EU.

Tham gia tích cực hơn nữa vào các cơ chế hợp tác đa phương nhằm nâng cao vai trò và uy tín của GTVT Việt Nam, nhất là trong các khuôn khổ quan trọng như Liên hợp quốc⁵³.

8. Công tác khoa học - công nghệ, đăng kiểm và môi trường

*** Về Công tác khoa học - công nghệ**

Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ xây dựng Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật trong năm 2022. Chỉ đạo Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục chuyên ngành tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống Tiêu chuẩn cơ sở.

Tập trung chỉ đạo triển khai đánh giá tổng kết các công nghệ mới, vật liệu mới đang thử nghiệm để làm cơ sở xây dựng, ban hành các Tiêu chuẩn làm cơ sở cho việc ứng dụng rộng rãi tại các dự án.

Huy động mọi nguồn lực để triển khai hiệu quả Đề án “Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” sau khi được Thủ tướng Chính phủ xem xét và ban hành chính thức.

*** Về công tác đăng kiểm phương tiện:** Tiếp tục nghiên cứu đổi mới quy trình kiểm định nhằm duy trì và nâng cao chất lượng đăng kiểm phương tiện; tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng CNTT vào công tác kiểm soát hoạt động của các đơn vị đăng kiểm, hỗ trợ mạnh mẽ cho người dân và doanh nghiệp.

*** Về công tác môi trường**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động về thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và Kế hoạch hành động về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường giai đoạn 2021 - 2025.

Tổ chức triển khai giảm phát thải khí nhà kính trong ngành GTVT theo quy định của Luật bảo vệ môi trường năm 2020; áp dụng tiêu chuẩn khí thải mức 5 đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới.

Tổ chức thực hiện 13 nhiệm vụ môi trường sử dụng nguồn vốn sự nghiệp năm 2022; tiếp tục phối hợp triển khai 05 dự án hỗ trợ kỹ thuật về ứng phó với biến đổi khí hậu; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, ứng phó với biến đổi khí hậu.

9. Công tác tổ chức, cán bộ và cải cách hành chính

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu về sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Tiếp tục sắp xếp cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị để đảm bảo đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP gắn với chủ trương tinh gọn bộ máy và phù hợp thực tiễn. Đẩy mạnh giao tự chủ kinh phí hoạt động đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu hoặc tăng mức độ tự chủ đã giao để giảm chi từ ngân sách nhà nước theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Đề án tinh giản biên chế bảo đảm chỉ tiêu đã đề ra và thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ và tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ GTVT.

Tập trung chỉ đạo điều hành công tác CCHC bảo đảm thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ trọng tâm: Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công.

10. Công tác xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số

Hoàn thiện xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số Bộ GTVT. Tập trung xây dựng các cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung của 5 lĩnh vực về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải nhằm hình thành hạ tầng dữ liệu ngành Giao thông vận tải. Phát triển các ứng dụng phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động nội bộ, quản lý chuyên ngành hướng tới quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu số; thúc đẩy xây dựng các ứng dụng đa lĩnh vực như vận tải - logistics, an toàn giao thông... đóng góp vào chương trình chuyển đổi số quốc gia.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực công tác. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra. Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc. Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; phát hiện và xử lý triệt để vi phạm (nếu có), công khai minh bạch các thông tin có liên quan đến hoạt động thanh tra.

Nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, kiểm tra, trong đó chú trọng công tác rà soát, phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cấp có thẩm quyền kịp thời nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Luật Phòng, chống tham nhũng; thực hiện xác minh thu nhập, tài sản; rà soát, sửa đổi Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ Giao thông vận tải” cho phù hợp với tình hình mới; kịp thời phát hiện, chủ động đề xuất kiểm tra, xác minh, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

12. Các công tác trọng tâm khác

Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng trên tất cả các mặt công tác, nhất là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, đạo đức của cán bộ,

công chức, viên chức, đảng viên.

Tăng cường công tác y tế dự phòng, chăm sóc, khám sức khỏe, chữa bệnh cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động toàn ngành và nhân dân. Tăng cường xã hội hóa công tác y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trong ngành.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống, bảo đảm việc làm cho người lao động và đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội - từ thiện, nhất là công tác tri ân, đền ơn - đáp nghĩa.

Ngoài các nhiệm vụ trọng tâm nói trên, cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành phải tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành, địa phương, các tổ chức xã hội, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan, tổ chức thực hiện một cách đồng bộ các nhiệm vụ công tác khác trên cơ sở bám sát các Nghị quyết, chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; các Nghị quyết, chỉ đạo của Ban Cán sự đảng, Đảng ủy Bộ, lãnh đạo Bộ; chương trình công tác của Chính phủ, của Bộ cũng như kế hoạch năm 2022, giai đoạn 2021 - 2025 đã được Bộ thông qua trong từng lĩnh vực.

Phần thứ ba **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Để tiếp tục thực hiện thành công các nhiệm vụ đề ra trong năm 2022 và kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025, Bộ GTVT kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương và các địa phương tiếp tục đồng hành, hỗ trợ ngành Giao thông vận tải:

1. Kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo, hỗ trợ Bộ GTVT thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của ngành; quan tâm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và xem xét ban hành một số cơ chế chính sách mang tính đột phá liên quan đến công tác quản lý, khai thác, đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

2. Đề nghị các Bộ, ngành trung ương tiếp tục quan tâm phối hợp, hỗ trợ Bộ GTVT trong thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành; phối hợp xây dựng, tham mưu Chính phủ và các cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành những cơ chế đột phá để thu hút hiệu quả nguồn lực ngoài ngân sách trong đầu tư và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

3. Đề nghị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tập trung phối hợp chặt chẽ với Bộ GTVT thực hiện công tác GPMB, xử lý khó khăn về nguồn vật liệu thi công các dự án trọng điểm của ngành GTVT, đặc biệt là Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam.

- Tổ chức, triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về bảo đảm hoạt động vận tải gắn với kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; đồng thời

tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông nhằm tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm tai nạn giao thông ở tất cả các địa phương, trên cả 03 tiêu chí.

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các Quy hoạch chuyên ngành Giao thông vận tải thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư./.

¹ 04 Nghị định đã được Chính phủ ban hành gồm: (1) Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay. (2) Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. (3) Nghị định số 76/2021/NĐ-CP ngày 28/7/2021 về phân loại cảng biển. (4) Nghị định số 96/2021/NĐ-CP ngày 2/11/2021 của Chính phủ quy định về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ, chuyên khoang.

07 văn bản chưa ban hành gồm: (1) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ và đường sắt; hàng không dân dụng: Bộ GTVT đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định theo đúng tiến độ (*Tờ trình số 8718/TTr-BGTVT ngày 23/8/2021*). Ngày 26/10/2021, Bộ GTVT đã có văn bản trình Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định (*văn bản số 11289/BGTVT-BC*); (2) Nghị định quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa thay thế Nghị định số 132/2015/NĐ-CP: Bộ GTVT đã trình Chính phủ dự thảo đúng tiến độ (*Tờ trình số 11193/TTr-BGTVT ngày 22/10/2021*) và hiện nay, Bộ đang tiến hành tiếp thu, giải trình ý kiến của thành viên chính phủ đối với dự thảo Nghị định; (3) Nghị định quy định về trình tự, thủ tục cấp các loại giấy phép cho đơn vị kinh doanh vận tải và phương tiện hoạt động vận chuyển đường bộ qua lại biên giới: Bộ GTVT đã trình Chính phủ đúng tiến độ (*Tờ trình số 10009/TTr-BGTVT ngày 24/9/2021*) và hiện nay, Bộ đã có văn bản số gửi Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của thành viên Chính phủ với dự thảo Nghị định (*tại Tờ trình số 11653/BGTVT-HTQT ngày 3/11/2021*); (4) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa, Bộ GTVT đã trình Chính phủ dự thảo đúng tiến độ (*Tờ trình số 11178/TTr-BGTVT ngày 22/10/2021*); (5) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt (*sửa đổi, bổ sung các quy định về niên hạn phương tiện giao thông đường sắt*), Bộ đã trình Chính phủ đúng hạn (*Tại Tờ trình số 10172/TTr-BGTVT ngày 28/9/2021*) và hiện nay, Bộ đang tiến hành tiếp thu, giải trình ý kiến của thành viên chính phủ đối với dự thảo Nghị định. (6) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Bộ đã trình Chính phủ đúng hạn (*Tại Tờ trình số 10044/TTr-BGTVT ngày 24/9/2021*) và hiện nay, Bộ đang tiến hành tiếp thu, giải trình ý kiến của thành viên chính phủ đối với dự thảo Nghị định. (7) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa, Bộ đã trình Chính phủ đúng hạn (*tại Tờ trình số 10038/TTr-BGTVT ngày 24/9/2021*) và hiện nay, Bộ đang tiến hành tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ với dự thảo Nghị định.

² Trong đó có 18 Luật, 38 Nghị định, 26 Thông tư.

³ Nội dung vướng mắc chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, đấu thầu, quản lý đầu tư xây dựng, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, quy hoạch, quản lý sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước, giá, một số chính sách thuế, tổ chức cán bộ...

⁴ Văn bản số 11237/BC-BGTVT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về giải trình, tiếp thu ý kiến của ĐBQH về dự án Luật Giao thông đường bộ (*sửa đổi*).

⁵ (1) Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021. (2) Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Thủ tướng Chính phủ đã phê

duyet tại Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 22/9/2021. (3) Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050: Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31/10/2021. (4) Quy hoạch mạng lưới đường sắt Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 19/10/2021. (5) Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2020-2030 tầm nhìn đến 2050 (Bộ GTVT đã Tờ trình số 11779/TTr-BGTVT ngày 05/11/2021 trình Thủ tướng Chính phủ).

⁶ Đề án phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, Đề án phân cấp, phân quyền trong quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, Đề án phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực vận tải, Đề án sắp xếp tổ chức, bộ máy sau khi triển khai phân cấp, phân quyền.

⁷ Đã ban hành rất nhiều văn bản nhằm tạo điều kiện cao nhất trong vận chuyển, lưu thông hàng hóa, nông sản, nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh bảo đảm an toàn, liên thông, thống nhất, thông suốt giữa các tỉnh, thành phố, địa bàn; thành lập các đoàn kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các địa phương; kiểm soát chặt chẽ điểm đầu, điểm cuối trong chuỗi cung ứng; phối hợp với các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thống nhất quy định và hướng dẫn thực hiện các quy trình, thủ tục kiểm soát người và phương tiện vận tải lưu thông trên các địa bàn thực hiện giãn cách; hỗ trợ các doanh nghiệp vận chuyển nông sản đến các cửa khẩu và giữa các vùng miền trong thị trường nội địa; kiến nghị ưu tiên xét nghiệm, tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho cá nhân, tổ chức trong lĩnh vực vận tải;. Các đơn vị y tế của ngành GTVT cũng đã tích cực hỗ trợ nhiều tỉnh, thành phố thực hiện test nhanh cho người tham gia giao thông.

⁸ Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không). Quyết định số 1839/QĐ-BGTVT ngày 20/10/2021 ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đường sắt; Quyết định số 1893/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2021 sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Hướng dẫn tạm thời về Tổ chức hoạt động vận tải đường sắt thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 ban hành kèm theo Quyết định số 1839/QĐ-BGTVT ngày 20/10/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT; Quyết định số 1840/QĐ-BGTVT ngày 20/10/2021 ban hành Quy định tạm thời về tiếp tục triển khai các đường bay nội địa chở khách; Quyết định số 1887/QĐ-BGTVT ngày 28/10/2021 sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy định tạm thời về tiếp tục triển khai các đường bay nội địa chở khách thường lệ đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 ban hành kèm theo Quyết định số 1840/QĐ-BGTVT ngày 20/10/2021.

⁹ Quyết định số 1966/QĐ-BGTVT ngày 16/11/2021 về ban hành Kế hoạch phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, gắn với phòng, chống dịch COVID-19 trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Nhâm Dần năm 2022.

¹⁰ Thông tư số 46/2020/TT-BTC ngày 27/5/2020; Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020; Thông tư số 12/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021; Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021; Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ Tài chính.

¹¹ Bộ GTVT đã tổ chức các cuộc họp trực tuyến toàn quốc về tạo thuận lợi cho vận tải và dịch vụ logistics trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19 vào các ngày 17/9/2021, 14/10/2021, 17/11/2021 để tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị, doanh nghiệp vận tải trên toàn quốc. Cuộc họp ngày 17/11/2021 đã thu hút được rất nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tham gia, Bộ GTVT đã tổng hợp được 81 kiến nghị của các hiệp hội như: Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (Hiệp hội VLA), Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam, Hiệp hội Đại lý và môi giới hàng hải Việt Nam (VISABA), Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn, Hội Vận tải thủy nội địa Việt Nam... và nhiều kiến nghị đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

¹² Ban hành hơn 70 văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT, một số văn bản quan trọng như: Công điện số 43/CĐ-BGTVT ngày 10/12/2020 về bảo đảm TTATGT gắn với phòng, chống dịch COVID-19 trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội xuân năm 2021; Quyết định số 419/QĐ-BGTVT ngày 19/3/2021 về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm TTATGT đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 724/BGTVT-ATGT ngày 26/01/2021 về kế hoạch hành động Năm An toàn giao thông 2021 và văn bản số 3591/BGTVT-ATGT ngày 23/4/2021 về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm bảo đảm TTATGT.

¹³ Bộ GTVT đã ban hành 17 Công điện ứng phó thiên tai đối với các lĩnh vực.

¹⁴ Tại Nghị quyết số 29/2011/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội.

¹⁵ Diễn hình như: Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, một số tuyến đường bộ cao tốc động lực, kết nối với các trung tâm kinh tế, cảng biển, cửa khẩu quốc tế, các tuyến luồng hàng hải quan trọng; cải tạo, nâng cấp đường sắt Bắc - Nam; nâng cấp cảng hàng không Côn Đảo; phát triển các hành lang đường thủy và logistics khu vực phía Nam, nâng tỉnh không cầu trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia; các hành lang đường bộ Đông - Tây kết nối khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên¹⁵, cầu Rạch Miễu 2, cầu Đại Ngãi khu vực đồng bằng sông Cửu Long...).

¹⁶ 05 dự án PPP: cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2021-2025, cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Vành đai 4 Hà Nội, Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh; 01 dự án ĐTC: mở rộng cao tốc TP.HCM-Long Thành-Dầu Giây (ODA).

¹⁷ 04 dự án PPP: cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, Dầu Giây - Tân Phú, Chơn Thành - Đức Hòa, An Hữu - Cao Lãnh; 01 dự án trong nước: cầu Rạch Miễu 2; 05 dự án ODA: cầu Đại Ngãi, mở rộng các cầu trên QL1, cao tốc Mỹ An-Cao Lãnh, nối Hà Giang với Nội Bài - Lào Cai, Logistics khu vực phía Nam.

¹⁸ Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, cầu Đại Ngãi, cầu Rạch Miễu 2.

¹⁹ Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 và Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng.

²⁰ Đến hết tháng 9/2021 giải ngân tối thiểu 60% kế hoạch, hết tháng 01/2022 giải ngân 95%-100% kế hoạch.

²¹ Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 63/NQ-CP và Công điện số 1082/CD-TTg..., Bộ GTVT đã chủ động, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo như Chỉ thị số 06/CT-BGTVT ngày 14/6/2021, Công điện số 11/CD-BGTVT ngày 23/8/2021... yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021; có Quyết định số 1619/QĐ-BGTVT thành lập Tổ công tác đặc biệt thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công²¹; đồng thời, đã thường xuyên rà soát, đôn đốc tình hình thực hiện, giải ngân các dự án để kịp thời có các Quyết định điều chỉnh kế hoạch từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ thực hiện, giải ngân tốt.

²² Bộ GTVT đã tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo: (1) Công điện số 686/CD-TTg về công tác GPMB, vị trí bãi đỗ tải. (2) Nghị quyết số 60/NQ-CP về áp dụng cơ chế đặc thù trong cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông. (3) Văn bản số 503/TTg-CN về nguồn cung cấp vật liệu. (4) Văn bản số 5208/BGTVT-CQLXD ngày 04/6/2021 gửi Bộ Xây dựng về biến động giá thép trong hoạt động xây dựng và đề xuất một số giải pháp tháo gỡ để Bộ XD hướng dẫn khi triển khai các dự án. (5) Báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ khó khăn về cho phép áp dụng phụ cấp không ổn định sản xuất vào đơn giá nhân công xây dựng với dự án đầu tư theo hình thức PPP.

²³ Quyết định số 1672/QĐ-BGTVT ngày 14/9/2021

²⁴ Quyết định số 1679/QĐ-BGTVT ngày 15/9/2021

²⁵ Các căn bản số 6854/BGTVT-CQLXD ngày 14/7/2021 yêu cầu các chủ đầu tư, ban QLDA khẩn trương, tập trung thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, giải ngân các dự án do Bộ GTVT quản lý; Văn bản số 6776/BGTVT-CQLXD ngày 13/7/2021 yêu cầu các ban QLDA triển khai thực hiện NQ số 60/NQ-CP ngày 16/6/2021 của Chính phủ đối với các dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông; Văn bản số 7657/BGTVT-CQLXD ngày 27/7/2021 yêu cầu các chủ đầu tư/ban QLDA, doanh nghiệp dự án và các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trong quá trình thi công xây dựng các công trình ngành GTVT...

²⁶ Gồm 134 định mức đường bộ, 352 định mức đường sắt, 87 định mức công trình hàng không, 08 định mức công trình đường thủy nội địa, 03 định mức công trình hàng hải.

²⁷ Quá trình thực hiện các dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam vừa qua đã gặp vướng mắc về nguồn cung ứng vật liệu do việc triển khai đồng loạt các dự án thành phần, nhu cầu vật liệu đáp ứng đột biến, dẫn đến tình trạng khan hiếm làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án. Bộ đã kiểm tra, rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, ban hành Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16/6/2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19/10/2021 về việc áp dụng cơ chế đặc thù trong cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho dự án; Nghị quyết đã tháo gỡ, giảm bớt được thủ tục nâng công suất khai thác các mỏ vật liệu và thủ tục đấu giá quyền khai thác mỏ.

²⁸ Ban hành Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 03/6/2021 về tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành; trong đó đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, giao nhiệm vụ cụ thể cho các Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án, các Cục, Tổng cục và các cơ quan tham mưu của Bộ nhằm tháo gỡ, xử lý các tồn tại của một số dự án chưa hoàn thành dứt điểm công tác quyết toán.

²⁹ Tà vệt sợi tổng hợp lắp trên cầu, sử dụng cho ghi; Tà vệt gỗ phòng mục theo công nghệ của Nhật Bản; Tà vệt BT DWL đặt ray phòng mòn, chống trật bánh; Hệ thống phòng vệ đường ngang tự động;

²⁹ Hệ thống rào chắn bánh xoay tại những đường đèo dốc nguy hiểm; Công nghệ bảo trì Microsurfacing; công nghệ UHPC theo phương pháp phân đoạn trong dự án LRAMP; Công nghệ bê tông nhựa ẩm;

³⁰ Lĩnh vực đường bộ: Đến thời điểm hiện tại, đã tổ chức duy tu, bảo dưỡng thường xuyên đạt hơn 90% kế hoạch cả năm 2021, dự kiến đến 31/12/2021 sẽ đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch. Công tác sửa chữa đường bộ đã cơ bản hoàn thành với tổng giá trị khối lượng thực hiện tại công trường đạt khoảng trên 90%, chỉ có một số công trình được duyệt bổ sung kế hoạch bảo trì năm 2021 và một số công trình do ảnh hưởng bởi các đợt mưa bão thời gian vừa qua đang tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công. Lĩnh vực đường sắt, sản lượng ước đạt bình quân 91.4% kinh phí bảo dưỡng thường xuyên của năm 2021, tương đương 2.319 tỷ đồng. Lĩnh vực hàng hải, 09 tuyến luồng đã hoàn thành thi công nạo vét và các tuyến luồng còn lại đang triển khai thi công cơ bản bảo đảm tiến độ. Lĩnh vực đường thủy nội địa, đã giải ngân được 349.980 triệu đồng vốn sự nghiệp kinh tế. Dự kiến kinh phí giải ngân 838.564 triệu đồng trên tổng số 862.140 triệu đồng được giao, tỷ lệ giải ngân đạt 97%.

³¹ Bộ chỉ đạo triển khai: công nghệ cào bóc tái chế nóng bê tông nhựa tại trạm trộn với hàm lượng RAP từ 25% - 50%; Thử nghiệm phụ gia tăng dính bám đá nhựa Tough Fix Hyper trong hỗn hợp bê tông nhựa; Thử nghiệm hỗn hợp bê tông nhựa (BTN) nóng sử dụng nhựa đường có dung phụ gia hạt nhựa tái chế; Thử nghiệm xi thép trong xây dựng nền đường, kết cấu áo đường ô tô;

Tổng công ty Quản lý bay: Triển khai thử nghiệm hệ thống giám sát đa điểm (MILAT) tại Cảng HKQT Phú Quốc.

³²Với Lào: hợp tác phát triển cảng Vũng Áng, xây dựng tuyến đường sắt Vũng Áng - Viêng Chăn, tuyến đường bộ cao tốc Hà Nội - Viêng Chăn. *Với Campuchia*: đàm phán thống nhất Thỏa thuận về nâng hạn ngạch phương tiện vận tải đường bộ qua lại biên giới từ 500 lên 800 xe, nghiên cứu, đề xuất triển khai mô hình Một cửa, một lần dừng tại cặp cửa khẩu Mộc Bài – Bà Vệt. *Với Trung Quốc*: xây dựng phương án đàm phán Hiệp định và Nghị định thư xây dựng cầu đường bộ qua sông Hồng khu vực biên giới Bát Xát, Việt Nam – Ba sái, Trung Quốc, triển khai thực hiện Hiệp định qua lại tự do tại khu vực tàu thuyền qua lại tự do tại cửa sông Bắc Luân, phương án kết nối đường sắt giữa ga Lào Cai và ga Hà Khẩu Bắc (*với Trung Quốc*).

³³(i) Hiệp định hợp tác hàng không toàn diện ASEAN - EU (CATA); (ii) Nghị định thư thực hiện Gói cam kết thứ 12 về dịch vụ vận tải hàng không trong khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ (AFAS); (iii) Thỏa thuận cấp Bộ trưởng về phát triển dự án mạng đường bộ ASEAN; (iv) Điều chỉnh, cập nhật Phụ lục I Hiệp định Đường sắt Xuyên Á (UNESCAP); (v) Hiệp định vận chuyển hàng không ASEAN – Niu Di-lân; (vi) Hiệp định khung về kết nối GTVT đường sắt qua biên giới trong GMS.

³⁴ Như ban hành kế hoạch giám sát tài chính năm 2021, Giám sát và chỉ đạo người đại diện thực hiện quyền, trách nhiệm của cổ đông tại các công ty cổ phần; thực hiện việc đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2020, giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2021 đối với các Tổng công ty, công ty thuộc Bộ; rà soát phương án sắp xếp các doanh nghiệp thuộc bộ, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

³⁵ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng.

³⁶ Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hà Nam, Bắc Giang, Quảng Nam, Thanh Hóa, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Hải Dương., Hải Dương.

³⁷ Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

³⁸ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

³⁹ 02 phòng thuộc Văn phòng Bộ; 05 Chi cục thuộc Cục thuộc Tổng cục ĐBVN; 01 phòng thuộc Cục QLXD; 01 phòng thuộc Cục Đường sắt Việt Nam; 02 phòng, 07 trạm thuộc Cảng vụ Hàng hải Việt Nam; 02 phòng thuộc Cục, 04 phòng thuộc Chi cục, 08 phòng thuộc Cảng vụ thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

⁴⁰ 01 phòng thuộc Ban QLDA 6; 01 phòng thuộc Trung tâm CNTT; 01 trung tâm thuộc Trường Cán bộ quản lý GTVT; 03 tổ chức thuộc Báo Giao thông; 03 tổ chức thuộc Tạp chí GTVT; 01 khoa thuộc

Trường Cao đẳng GTVT TW II; 02 khoa, 06 tổ chuyên môn và 10 bộ môn thuộc khoa thuộc Trường Cao đẳng GTVT TW IV; 01 phòng, 02 trung tâm thuộc Trường Cao đẳng GTVT TW V.

⁴¹ Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021, Kế hoạch tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật về giao thông vận tải, kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ, Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021, tiếp tục triển khai phần mềm quản lý nhà nước, Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Kế hoạch rà soát VBQPPL, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

⁴² Đã ban hành 147 văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn nghiệp vụ liên quan hoạt động thanh tra, xử phạt VPHC chuyên ngành GTVT, trong đó tập trung vào một số nội dung như: Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên ngành GTVT; tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong các dịp Lễ, Tết, vi phạm quy định về hoạt động vận tải, tải trọng phương tiện; mở các đợt cao điểm kiểm tra, xử lý vi phạm về tải trọng xe, vi phạm về hành lang đường bộ; tăng cường biên chế, trang thiết bị cho lực lượng Thanh tra Sở GTVT; tổ chức hậu kiểm phương tiện vận chuyển hàng hóa tại các điểm bốc xếp, giao nhận hàng hóa; triển khai hoạt động thanh tra chuyên ngành gắn liền với công tác phòng, chống dịch Covid-19; tăng cường phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong thực thi công vụ ngành GTVT

⁴³ Trong đó có 08 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và 13 cuộc thanh tra chuyên ngành

⁴⁴ Kiểm tra các dự án trọng điểm quốc gia như: kiểm tra công tác chuẩn bị và triển khai Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông các đoạn đoạn Cam Lộ - La Sơn, Mai Sơn -QL45; Kiểm tra công tác triển khai thực hiện Dự án thu phí tự động không dừng và kiểm soát tải trọng xe trên toàn quốc, giai đoạn 1 và 2...

⁴⁵ Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã chỉ đạo lực lượng thanh tra chuyên ngành triển khai hoạt động thanh tra chuyên ngành gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19, trong đó yêu cầu các đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về phòng, chống dịch trong hoạt động vận tải, tập trung hậu kiểm tại các đầu mối xếp dỡ hàng hoá; lực lượng thanh tra ngành GTVT đã bố trí gần 1.400 công chức, viên chức tại các chốt kiểm soát dịch.

⁴⁶ Đã ban hành 14 văn bản chỉ đạo điều hành về công tác PCTN; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Đề án “*Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng của Bộ GTVT*”; tham mưu triển khai thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; tổ chức khảo sát, chuẩn bị 02 cuộc thanh tra thực hiện pháp luật giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

⁴⁷ Đã thực hiện tiếp 08 lượt/12 công dân, trong đó 04 vụ việc tiếp lần đầu, 01 vụ việc tiếp nhiều lần (4 lượt). Tiếp nhận và xử lý 468 đơn thư. Đến thời điểm hiện tại, các đơn thư đều đã được xử lý theo đúng quy định, không để tồn đọng đơn thư.

⁴⁸ Điển hình như thi đua: Công tác giải ngân vốn đầu tư công; công tác quản lý tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư; công tác cải cách hành chính; công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số...

⁴⁹ Khen thưởng theo thẩm quyền quyết định của Bộ: (1) Cờ thi đua của Bộ GTVT cho 19 tập thể; (2) tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành GTVT giai đoạn 2018 - 2020 cho 09 cá nhân; (3) Bằng khen của Bộ trưởng cho 183 trường hợp (trong đó có 74 tập thể, 109 cá nhân); (4) Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp phát triển GTVT Việt Nam*” cho 1.048 cá nhân trong và ngoài Ngành. Đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước: (1) Huân chương Lao động hạng Ba cho 08 trường hợp (trong đó có 02 tập thể, 06 cá nhân); (2) Bằng khen của Chính phủ cho 18 trường hợp (trong đó 07 tập thể, 11 cá nhân); Cờ thi đua của Chính phủ cho 08 tập thể.

⁵⁰ Công đoàn Ngành và các đơn vị đã thực hiện hỗ trợ như Công đoàn Cảng hàng không Việt Nam, Công đoàn Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Công ty Du lịch Vietravel ...với số tiền 3,609 tỷ đồng. Ủng hộ Quỹ Vắc xin phòng Covid-19 cho công nhân (thông qua Tổng Liên đoàn LĐVN) với số tiền 1,6 tỷ đồng.

⁵¹ Hỗ trợ cho trên 2.000 đoàn viên công đoàn, người lao động bị cách ly, thiếu việc làm, ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, với tổng số tiền: 9,033 tỷ đồng. Thăm và tặng quà cựu TNXP và cựu Bộ đội Trường Sơn đường Hồ Chí Minh Việt Nam có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỗ trợ thương binh, liệt sỹ nhân ngày Thương binh liệt sỹ với tổng số tiền: 762 triệu đồng. Ủng hộ Quỹ Vắc xin: Các cơ quan, đơn vị, người lao động trong ngành đã ủng hộ Quỹ Vắc xin phòng Covid-19 quốc gia là 5,197 tỷ đồng.

⁵² Hiệp định và Nghị định thư xây dựng cầu đường bộ qua sông Hồng khu vực biên giới Bát Xát, Việt Nam - Ba Sái, Trung Quốc; Hiệp định vận tải đường sắt thay thế Hiệp định ký năm 1992; Thỏa thuận hợp tác tìm kiếm cứu nạn trên biển Việt Nam - Trung Quốc

⁵³ Bao gồm Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế - ICAO, Tổ chức Hàng hải quốc tế - IMO, Ủy ban Kinh tế - xã hội khu vực Châu Á - Thái Bình Dương - UNESCAP, Ủy ban Kinh tế Châu Âu - UNECE, ASEAN, ASEAN+, GMS, APEC, ASEM, trong đó nghiên cứu tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền khả năng gia nhập hệ thống điều ước, thỏa thuận quốc tế và các tuyên bố của các cơ chế này. Nghiên cứu khả năng cử đại diện của Việt Nam làm việc tại một số tổ chức quốc tế trong lĩnh vực GTVT./.